

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày: 16-09-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Bà Lương Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 09 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 09 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Tiến T - Sinh ngày 10/4/1963 tại: Phường N, thị xã N (trước đây là xã N, huyện T), tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn L, xã T, thị xã N (trước đây là xã T, huyện T), tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Mai Tiến C (đã chết) và con bà: Lê Thị C (đã chết); Có vợ: Mai Thị P - Sinh năm 1975; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 04

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2006/HSST ngày 18/08/2006 của Tòa án nhân dân huyện Phú Mỹ, tỉnh Bình Định đã xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2006/HSST ngày 24/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phú Mỹ, tỉnh Bình Định đã xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án hình sự phúc thẩm số 69/2009/HSPT ngày 14/04/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2011/HSST ngày 28/11/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2016/HSST ngày 10/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Cháu Mai Thị U - Sinh ngày: 08/3/2005; Địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

* *Người đại diện hợp pháp của Bị hại*: Chị Mai Thị P – Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (*Là mẹ đẻ của cháu U*) (Có mặt)

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Lê Thu Hằng - Là Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt)

* *Người làm chứng*:

- Ông Mai Văn H – Sinh năm: 1950; Địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

- Chị Mai Thị Q – Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

- Anh Mai Tiến R – Sinh năm: 2001; Địa chỉ: Thôn L, xã S, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cháu Mai Thị U, sinh ngày 08/3/2005, sinh sống cùng với bố đẻ là Mai Tiến T và mẹ đẻ là Mai Thị P, ở thôn L, xã S, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa. Cháu U là người mà Mai Tiến T có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục.

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2019 đến ngày 08/3/2020 tại nhà ở của mình ở thôn L, xã S, huyện T (nay là xã S, thị xã N), Mai Tiến T đã nhiều lần có hành vi dâm ô đối với cháu Mai Thị U, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 05 giờ một ngày tháng 3/2019, lúc này cháu U đang nằm ngủ trên giường trong phòng ngủ; lợi dụng cháu U nằm ngủ một mình và không có ai khác ở nhà nên T đi vào phòng nằm xuống giường bên cạnh cháu U, tiếp đó T dùng tay kéo áo ngoài và áo ngực của cháu U lên rồi T dùng tay sờ và xoa vào vùng ngực (vú) của cháu U. Sau đó, U tỉnh dậy phát hiện nên T xuống giường và bỏ ra ngoài; thấy xấu hổ về hành vi của mình nên T xin lỗi vợ con rồi bỏ đi khỏi nhà mấy ngày sau mới quay về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng vài ngày sau lần thứ nhất, T đang ngồi xem ti vi tại vị trí chiếc ghế gỗ ở gian phòng khách, lợi dụng chỉ có T và cháu U ở nhà nên T gọi cháu U đến ngồi bên cạnh. Tiếp đó, T cầm lấy tay của cháu U rồi bất ngờ kéo và di bàn tay của cháu U vào bộ phận sinh dục (dương vật) của T. Cháu U giật tay ra và bỏ chạy ra bên ngoài.

Lần thứ ba: Khoảng vài ngày sau lần thứ hai; lúc này cháu U đang nằm ngủ trưa một mình trên giường, T lợi dụng việc gọi cháu U dậy để nấu nước nên T đã dùng tay vỗ vào ngực (vú) của cháu U.

Lần thứ tư: Khoảng 07 giờ ngày 08/3/2020; T đang nằm trên chiếc giường ở gian phòng khách, T gọi cháu U đến để cạo gió cho T. Trong khi cháu U đang ngồi trên giường bên cạnh cạo gió cho T thì T bất ngờ ôm lấy cháu U, T dùng tay sờ vào người cháu U. Thấy vậy, U bỏ chạy ra ngoài thì T dùng cây, dây chun đánh trúng người U, bị đánh nên Thanh bỏ chạy, sau đó được hàng xóm dẫn về nhà.

Tại Kết luận giám định số 134/2020/TTPY ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tại thời điểm giám định pháp y về tình dục đối với cháu Mai Thị U như sau:

- Âm hộ không thấy tổn thương, vú hai bên phát triển bình thường, lông mu đầy.

- Màng trinh rách cũ vị trí 8 giờ, không xác định thời gian rách.

- Hậu môn không thấy tổn thương.

- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trong âm đạo.

- Mai Thị U không có thai.

- Vết thâm bầm tím không rõ hình tại bờ trên vai trái; mặt sau, mặt ngoài đùi trái và mặt ngoài đùi phải có kích thước lần lượt là (3 x 2)cm, (6 x 8)cm, (3 x 4)cm và (8 x 6)cm.

Cháu Mai Thị U sinh ngày 08/3/2005, tính đến thời điểm bị xâm hại tình dục lần đầu vào tháng 3/2019 thì cháu U mới 14 tuổi và đến lần cuối cùng vào ngày 08/3/2020 thì cháu U mới 15 tuổi.

Ngày 08/3/2020, ngoài hành vi sờ vào người, bộ phận sinh dục của cháu U thì T còn có hành vi gây thương tích cho cháu U. Tuy nhiên, do thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe nên cháu U cùng với người giám hộ cho cháu U đã tự nguyện từ chối giám định tổn hại sức khỏe. Vì vậy, hành vi của T không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 116/CT-VKSNS-HS ngày 21/08/2020 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mai Tiến T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo các điểm b, d, e khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng: Các điểm b, d, e khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (10/03/2020).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* *Quan điểm của bà Lê Thị Thu Hằng, trợ giúp viên pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu U đề nghị HĐXX xem xét cụ thể:*

- Về hành vi phạm tội và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: Tại thời điểm bị cáo phạm tội cháu U mới hơn 14 tuổi. Bị cáo Mai Tiến T đã lợi dụng mình là bố để có hành vi dâm ô với cháu nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục cá nhân của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là cú sốc lớn cho bản thân cháu U và những người thân còn lại trong gia đình, gây cho cháu sự hoảng loạn và là vết thương tinh thần, là nỗi ám ảnh theo suốt cuộc đời của cháu.

- Về phần trách nhiệm hình sự: Nhất trí với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa. Đề nghị phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian dài với mức hình phạt nghiêm khắc nhất để bị cáo có thời gian cải tạo và suy nghĩ về việc làm sai trái của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2019 đến ngày 08/3/2020 tại nhà ở của mình tại thôn L, xã S, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Mai Tiến T đã có 04 lần thực hiện hành vi dùng tay sờ vào người, bộ phận sinh dục (vú) của cháu Mai Thị U (là con gái ruột của T) để nhằm thỏa mãn dục vọng. Cháu U sinh ngày 08/3/2005, tính đến thời điểm cháu U bị xâm hại tình dục thì cháu U mới 14 đến 15 tuổi và là người mà T có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ căn cứ chứng minh hành vi sờ mó, bóp vú, tác động lên thân thể, bộ phận sinh dục của cháu U của bị cáo Mai Tiến T thực hiện đã thỏa mãn cấu

thành tội “Dâm ô với trẻ em”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, d, e khoản 2 Điều 146 BLHS năm 2015. Do vậy việc truy tố để xét xử bị cáo ra trước Tòa án của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển bình thường về sinh lý và thể chất của trẻ em được pháp luật bảo vệ, trong vụ án này bị hại lại chính là con gái ruột của bị cáo. Hành vi của bị cáo không những gây dư luận xấu trong nhân dân, mà còn làm ảnh hưởng đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc. Với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả mà bị cáo đã gây ra cần phải có mức hình phạt tương xứng mới đảm bảo tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo có 4 tiền án, bị cáo bị truy tố với 3 tình tiết định khung đó là “Phạm tội nhiều lần”, “Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục” và “Tái phạm nguy hiểm”. Điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện, cải sửa để trở thành con người tốt. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội biết hành vi của mình không thể trốn tránh được pháp luật nên bị cáo đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, d, e khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Mai Tiến T.

- **Tuyên bố:** Mai Tiến T phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- **Xử phạt:** Mai Tiến T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (10/3/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Tiến T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử kín sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; vắng mặt bị hại tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh